

Số: 18/TB-UBND

Duyên Hải, ngày 13 tháng 3 năm 2023

THÔNG BÁO

**Về việc xét tuyển viên chức Trung tâm Kỹ thuật
dịch vụ nông nghiệp huyện Duyên Hải năm 2023**

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 30/2015/QĐ-UBND ngày 04/12/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc ban hành Quy định về phân cấp tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị sự nghiệp công lập Nhà nước trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 1790/QĐ-UBND ngày 12/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc điều chuyển số lượng người làm việc từ các đơn vị thuộc, trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và từ nguồn dự phòng của tỉnh sang các Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp cấp huyện và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên huyện Duyên Hải;

Căn cứ Công văn số 315/SNV-CCVC ngày 03/3/2023 của Giám đốc Sở Nội vụ tỉnh Trà Vinh về việc thẩm định, phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện Duyên Hải.

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải thông báo tổ chức xét tuyển viên chức Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện Duyên Hải năm 2023, như sau:

I. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Đủ 18 tuổi trở lên.
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển.

d) Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với yêu cầu của vị trí tuyển dụng: Đã có bằng tốt nghiệp đại học thuộc ngành, chuyên ngành phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển.

- Trường hợp người đăng ký dự tuyển sử dụng bằng chuyên môn sau đại học để đăng ký dự tuyển thì ngành, chuyên ngành đã được đào tạo ở trình độ đại học phải phù hợp với ngành, chuyên ngành đào tạo theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Bằng tốt nghiệp đại học, sau đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp được sử dụng để đăng ký dự tuyển thì phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận, chứng nhận theo quy định.

2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

II. VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỀ TRÌNH ĐỘ CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO VÀ CÁC YÊU CẦU KHÁC THEO VỊ TRÍ VIỆC LÀM DỰ TUYỂN

Tổng số viên chức cần tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm: **08** chỉ tiêu, cụ thể:

- Vị trí việc làm Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III (mã số: V.03.03.08): 01 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Kiểm nghiệm viên chăn nuôi hạng III (mã số: V.03.07.20): 01 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III (mã số: V.03.04.11): 01 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Tư vấn, cung cấp dịch vụ (Kỹ sư hạng III, mã số: V.05.02.07): 01 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Kế toán viên (mã số 06.031): 01 chỉ tiêu.

- Vị trí việc làm Hành chính tổng hợp (Chuyên viên, mã số 01.003): 01 chỉ tiêu.

(Đính kèm Phụ lục danh sách vị trí việc làm, chỉ tiêu tuyển dụng viên chức Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện Duyên Hải năm 2023)

III. ƯU TIÊN TRONG XÉT TUYỂN

1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức:

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

2. Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

IV. NỘI DUNG, HÌNH THỨC XÉT TUYỂN

1. Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng, cụ thể như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b) Vòng 2: Tổ chức kiểm tra, đánh giá kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo hình thức phỏng vấn.

- Thời gian phỏng vấn: thời gian 30 phút (trước khi phỏng vấn, thí sinh dự tuyển có 15 phút để chuẩn bị).

- Thang điểm: 100 điểm.

2. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức:

a) Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm xét tuyển tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm điểm phỏng vấn tại vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Mục III Thông báo này (nếu có ưu tiên) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải xem xét quyết định người trúng tuyển theo thẩm quyền.

b) Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

V. ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển: Người đăng ký xét tuyển viên chức phải nộp hồ sơ dự tuyển, gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu kèm theo Thông báo này.

- 03 (ba) phong bì (kèm theo tem) và ghi rõ địa chỉ liên lạc để gửi các thông báo có liên quan; 03 (ba) ảnh 3x4 có ghi rõ họ và tên ở mặt sau của mỗi tấm ảnh.

- Bản sao chụp (bản photocopy và không yêu cầu chứng thực/công chứng/sao y; trường hợp các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận bằng tiếng nước ngoài thì nộp kèm theo bản dịch sang tiếng Việt Nam): bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học; các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận theo yêu cầu tiêu chuẩn, điều kiện về đào tạo, bồi dưỡng của vị trí việc làm tuyển dụng.

2. Thời hạn nhận hồ sơ đăng ký xét tuyển viên chức: thời hạn nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức là 30 ngày, **kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2023 đến hết ngày 14 tháng 4 năm 2023** (đối với hồ sơ đăng ký dự tuyển gửi theo đường bưu chính sẽ được căn cứ theo dấu của bưu điện).

3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức:

- Hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức gửi đến địa chỉ: Nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức trực tiếp tại Phòng Nội vụ huyện Duyên Hải, ấp Mế Láng, xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh hoặc nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển viên chức theo đường bưu chính gửi đến địa chỉ nêu trên.

- Số điện thoại để liên hệ (đề nghị liên hệ trong giờ hành chính): **0294.3838.500** (Phòng Nội vụ huyện Duyên Hải) hoặc **0787.997.853** (Trịnh Thanh Mỹ, công chức Phòng Nội vụ huyện Duyên Hải) nếu có thắc mắc liên quan đến việc gửi, nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển.

VI. THỜI GIAN TỔ CHỨC XÉT TUYỂN

1. Thu phí dự tuyển:

a) Trường hợp hồ sơ của người đăng ký dự xét tuyển được xác định là đủ điều kiện nộp hồ sơ dự tuyển thì người đăng ký dự tuyển phải nộp phí dự tuyển. Mức thu phí dự kiến như sau:

- Đối với kỳ xét tuyển có dưới 100 thí sinh: 500.000 đồng/thí sinh.

- Đối với kỳ xét tuyển có từ 100 đến dưới 500 thí sinh: 400.000 đồng/thí sinh.

- Đối với kỳ xét tuyển có từ 500 thí sinh trở lên: 300.000 đồng/thí sinh.

b) Hội đồng xét tuyển viên chức sẽ thông báo cụ thể thời hạn, địa điểm nộp phí xét tuyển để người đủ điều kiện nộp hồ sơ đăng ký dự xét tuyển thực hiện. Việc nộp phí dự xét tuyển viên chức được thực hiện hoàn thành trước khi thông báo danh sách người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét tuyển viên chức.

2. Thời gian tổ chức xét tuyển:

a) Tổ chức kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn của người dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển và lập danh sách thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2: dự kiến ngày 20 tháng 4 năm 2023.

b) Tổ chức đánh giá kiến thức nghiệp vụ chuyên ngành thông qua hình thức phỏng vấn theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển đối với thí sinh đủ điều kiện dự xét tuyển ở vòng 2: dự kiến ngày 05 tháng 5 năm 2023.

(Thời gian cụ thể sẽ có thông báo trên trang thông tin điện tử của huyện Duyên Hải và thông báo đến người đủ điều kiện dự tuyển theo các phương thức:

điện thoại theo số điện thoại ghi trên Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc gửi thư qua đường bưu chính theo địa chỉ ghi trên Phiếu đăng ký dự tuyển).

Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải thông báo xét tuyển viên chức Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện Duyên Hải năm 2023 công khai trên trang thông tin điện tử, các phương tiện thông tin đại chúng và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải để người đủ tiêu chuẩn, điều kiện có nhu cầu được tuyển dụng đăng ký dự tuyển (*đính kèm Phụ lục và mẫu Phiếu đăng ký dự tuyển*)./.*jt*

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (b/c);
- Báo Trà Vinh (đưa tin);
- Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh;
- TT.HU, HĐND huyện;
- CT, các PCT.UBND huyện;
- Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện (đăng tin, đưa tin);
- Trang thông tin điện tử huyện;
- Phòng Nội vụ huyện;
- Trung tâm Kỹ thuật DVNN huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Kim Chi Hoà

Phụ lục
DANH SÁCH VỊ TRÍ VIỆC LÀM, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRUNG TÂM KỸ THUẬT DỊCH VỤ NÔNG NGHIỆP HUYỆN DUYÊN DUYÊN HẢI NĂM 2023


(Ban hành kèm theo Thông báo số 18/TB-UBND ngày 13/3/2023 của Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải)

| Stt | Đơn vị tuyển dụng, sử dụng | Vị trí việc làm cần tuyển dụng | Nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp dự kiến bổ nhiệm | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển dụng | Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển | Phương thức tuyển dụng | Chi chú |
|----------|--|--------------------------------|---|--|----------------------------------|--|------------------------|---------|
| I | Vị trí việc làm gắn với công việc hoạt động nghề nghiệp | | | | | | | |
| 1 | Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện | Kiểm nghiệm viên cây trồng | Xây dựng kế hoạch, phươg án thực hiện việc khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định một số loại giống cây trồng, sản phẩm cây trồng, tổ chức thực hiện các kế hoạch, phươg án; Kiểm tra quy trình sản xuất và kinh doanh giống; phân bón để phục vụ cho công tác khảo nghiệm, kiểm nghiệm giống cây trồng; kiểm định phân bón; Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống cây trồng; phân bón về công tác giống cây trồng, phân bón và chất lượng hàng hoá theo quy định của Nhà nước. | Kiểm nghiệm viên cây trồng hạng III (mã số V.03.03.08) | 01 | Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Trồng trọt, Nông học. | Xét tuyển | |

| Stt | Đơn vị tuyển dụng, sử dụng | Vị trí việc làm cần tuyển dùng | Nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp đự kiến bổ nhiệm | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển dùng | Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển | Phương thức tuyển dùng | Ghi chú |
|-----|--|---|--|--|---|---|---------------------------------|------------|
| 2 | Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện | Kiểm nghiệm viên chăn nuôi | Xây dựng kế hoạch, phương án, thực hiện việc chẩn đoán bệnh động vật, khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và môi trường chăn nuôi; Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở sản xuất, kinh doanh giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và môi trường chăn nuôi, thực hiện nghiên cứu và môi trường chăn nuôi, thực hiện nghiên cứu quy định pháp luật về công tác quản lý giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi, môi trường chăn nuôi và chất lượng hàng hóa; Tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học liên quan về khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định giống vật nuôi, thức ăn chăn nuôi và môi trường chăn nuôi. | Kiểm nghiệm viên chăn nuôi hạng III (mã số V.03.07.20) | 01 | Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Chăn nuôi, Thú y, Chăn nuôi - Thú y. | Xét tuyển | |



| | | | | | | | | | |
|-----|--|--------------------------------|--|--|----------------------------------|---|------------------------|---------|--|
| Stt | Đơn vị tuyển dụng, sử dụng | Vị trí việc làm cần tuyển dụng | Nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp dự kiến bổ nhiệm | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển dụng | Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển | Phương thức tuyển dụng | Ghi chú | |
| | | | | | | | | | |
| 3 | Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện | Chẩn đoán viên bệnh động vật | Thực tiếp thực hiện việc chẩn đoán, xét nghiệm, điều trị bệnh động vật hoặc chẩn đoán bệnh qua lâm sàng và đề xuất biện pháp điều trị; Thực hiện mổ khám, theo dõi kết quả xét nghiệm hoặc điều trị; Tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực chẩn đoán, xét nghiệm và điều trị bệnh động vật. | Chẩn đoán viên bệnh động vật hạng III (mã số V.03.04.11) | 01 | Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Chăn nuôi, Thú y, Chăn nuôi - Thú y. | Xét tuyển | | |
| 4 | Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện | Tư vấn, cung cấp dịch vụ | Phối hợp thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, kỹ thuật trên lĩnh vực chăn nuôi, thú y; thủy sản, trồng trọt BVTV, An toàn VSTP, dịch vụ nông nghiệp; Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật; tư vấn chuyển giao kỹ thuật; mô hình ứng dụng KHKT vào trong sản xuất; liên kết các công ty, doanh nghiệp tổ chức hội thảo, sự kiện, lễ hội nhằm quảng bá nông sản, kết nối cung cầu; làm trung gian cho nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác liên kết với doanh nghiệp trong việc quảng bá xây dựng thương hiệu sản phẩm, quảng bá và tiêu thụ nông hải sản. | Kỹ sư hạng III (mã số V.05.02.07) | 03 | Tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Công nghệ thực phẩm, Công nghệ chế biến thủy sản, Phát triển nông thôn, Đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm. | Xét tuyển | | |
| II | Vị trí việc làm gắn với công việc chuyên môn dùng chung và hỗ trợ, phục vụ | | | | | | | | |

| | | | | | | | | |
|-----|--|--------------------------------|---|--|----------------------------------|--|------------------------|---|
| Stt | Đơn vị tuyển dụng, sử dụng | Vị trí việc làm cần tuyển dụng | Nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm | Chức danh nghề nghiệp dự kiến bổ nhiệm | Số lượng chỉ tiêu cần tuyển dụng | Trình độ chuyên môn theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển | Phương thức tuyển dụng | Ghi chú |
| 1 | Trung tâm Kỹ thuật dịch vụ nông nghiệp huyện | Kế toán viên | Chịu trách nhiệm và trực tiếp tham mưu Giám đốc thực hiện quản lý tài chính, tài sản, điều hành và theo dõi việc sử dụng phương tiện, trang thiết bị hoạt động của đơn vị; Công tác lương, thường và các khoản phụ cấp theo quy định; Lập dự toán các nguồn kinh phí của đơn vị, quản lý, giám sát, sử dụng và quyết toán các nguồn kinh phí. | Kế toán viên (mã số 06.031) | 01 | Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên thuộc các chuyên ngành: Kế toán, Kiểm toán, Tài chính. | Xét tuyển |  |
| 2 | | Hành chính tổng hợp | Xây dựng và tổ chức thực hiện quy định, quy chế quản lý nghiệp vụ của ngành, lĩnh vực nông nghiệp; tham gia xây dựng cơ chế, các quyết định; Quản lý hồ sơ cán bộ, viên chức và người lao động của đơn vị; Xây dựng và trình phê duyệt nội quy, quy chế làm việc của đơn vị; Theo dõi kiểm tra đôn đốc việc thực hiện các quy chế; Tham mưu lãnh đạo lập các chương trình, kế hoạch công tác hàng tháng, quý, năm và báo cáo định kỳ thường xuyên hoặc đột xuất của đơn vị. | Chuyên viên (mã số 01.003) | 01 | Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên các chuyên ngành: Quản trị văn phòng, Hành chính, Luật. | Xét tuyển | |

* Danh sách này có 08 chi tiêu cần tuyển dụng./.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng.... năm

(Dán ảnh
4x6)

PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

Vị trí dự tuyển¹:

Đơn vị dự tuyển²:

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

| |
|--|
| Họ và tên ³ : |
| Ngày, tháng, năm sinh ⁴ : Giới tính:.....(Nam hoặc Nữ). |
| Dân tộc: Tôn giáo ⁵ : |
| Số CMND hoặc Thẻ căn cước công dân: Ngày cấp: |
| Nơi cấp: |
| Số điện thoại di động để báo tin: Email: |
| Quê quán ⁶ : |
| Hộ khẩu thường trú ⁷ : |
| Chỗ ở hiện nay (để báo tin) ⁸ : |
| Tình trạng sức khỏe:, Chiều cao:, Cân nặng: kg |
| Thành phần bản thân hiện nay ⁹ : |
| Trình độ văn hóa ¹⁰ : |
| Trình độ chuyên môn ¹¹ : |

¹ Ghi đúng vị trí dự tuyển.

² Ghi đúng tên đơn vị có nhu cầu tuyển dụng.

³ Ghi đúng với họ và tên trong giấy khai sinh.

⁴ Ghi ngày, tháng, năm sinh đúng với giấy khai sinh.

⁵ Ghi rõ tôn giáo: Công giáo, Phật giáo, Hồi giáo, Cao Đài,... Nếu không theo tôn giáo nào, thì ghi là “Không”, không được bỏ trống.

⁶ Ghi nơi sinh của cha đẻ hoặc ông nội, trường hợp đặc biệt có thể ghi theo quê quán của mẹ đẻ hoặc người nuôi dưỡng mình từ nhỏ (nếu không biết rõ cha, mẹ đẻ). Ghi rõ tên xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc trung ương). Nếu có thay đổi tên địa phương thì ghi <tên cũ> nay là <tên mới>.

⁷ Ghi theo địa chỉ nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

⁸ Ghi rõ số nhà, đường, ấp, khóm, xã (hoặc phường, thị trấn), huyện (hoặc thị xã, quận, thành phố thuộc tỉnh), tỉnh (hoặc thành phố trực thuộc trung ương).

⁹ Ghi rõ: công nhân, nông dân, công chức, viên chức...; nếu sống phụ thuộc gia đình thì ghi là chưa có việc làm.

¹⁰ Ghi rõ học xong lớp mấy (ví dụ: 9/12, 12/12 hoặc 10/10) phổ thông hay bỏ túc văn hoá (giáo dục thường xuyên).

II. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIA ĐÌNH

| Mối quan hệ | Họ và tên | Ngày, tháng, năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội |
|-------------|-----------|-----------------------|---|
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |
| | | | |

III. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO¹²

| Ngày, tháng, năm cấp văn bằng, chứng chỉ | Tên trường, cơ sở đào tạo cấp | Trình độ văn bằng, chứng chỉ | Số hiệu của văn bằng, chứng chỉ | Chuyên ngành đào tạo (ghi theo bảng điểm) | Ngành đào tạo | Hình thức đào tạo | Xếp loại bằng, chứng chỉ |
|--|-------------------------------|------------------------------|---------------------------------|---|---------------|-------------------|--------------------------|
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

¹¹ Ghi rõ trình độ và ngành, chuyên ngành đào tạo đăng ký dự tuyển viên chức và phải đúng theo yêu cầu của vị trí việc làm tuyển dụng.

¹² Ghi đầy đủ các cột thông tin những văn bằng, chứng chỉ về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị (nếu có), ngoại ngữ, tin học... đã được đào tạo, bồi dưỡng, bao gồm văn bằng, chứng chỉ sử dụng để đăng ký dự tuyển. Chỉ kê khai sau khi đã tốt nghiệp và đã được cấp văn bằng, chứng chỉ đối với các chương trình đào tạo, bồi dưỡng đó.

IV. THÔNG TIN VỀ QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC (nếu có)

| Từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm | Cơ quan, tổ chức, đơn vị công tác |
|---|-----------------------------------|
| | |
| | |
| | |
| | |
| | |
| | |
| | |

V. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN (nếu có)

.....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên của tôi là đúng sự thật. Sau khi nhận được thông báo trúng tuyển tôi sẽ hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Nếu sai sự thật thì kết quả tuyển dụng của tôi sẽ bị cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng hủy bỏ, tôi sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật và cam kết không đăng ký tham gia kỳ tuyển dụng kế tiếp tại cơ quan tuyển dụng./.

NGƯỜI VIẾT PHIẾU

(Ký, ghi rõ họ tên)